**Hoạt động tuần 1**

1. **Phân tích yêu cầu hệ thống**

- Hệ thống cần có khả năng lưu trữ đầy đủ thông tin về các hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên, bao gồm:

+ Thông tin giảng viên: Tên, chức vụ, bộ môn, khoa,...

+ Thông tin hoạt động: Tên hoạt động, số giờ, đơn vị tính,...

+ Thông tin đánh giá: Kết quả đánh giá hoạt động,...

- Khả năng phân quyền: Hệ thống cần có khả năng phân quyền cho các đối tượng sử dụng, bao gồm:

+ Giảng viên: Có thể đăng ký tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng, cập nhật thông tin về hoạt động đã tham gia.

+ Người quản lý: Có thể thêm, xóa,.. các hoạt động phục vụ cộng đồng và thông tin giảng viên, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động.

- Khả năng báo cáo: Hệ thống cần có khả năng tạo ra các báo cáo thống kê về các hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên, bao gồm:

+ Số lượng hoạt động phục vụ cộng đồng được thực hiện.

+ Số lượng giảng viên hoàn thành nhiệm vụ.

+ Kết quả thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên.

- Mô hình này bao gồm các thành phần sau:

+ Cơ sở dữ liệu (Database): Lưu trữ tất cả dữ liệu về các hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên.

+ Cung cấp giao diện cho người dùng để truy cập và sử dụng hệ thống.

Hệ thống cần được thiết kế thân thiện với người dùng, dễ sử dụng, đáp ứng các yêu cầu về phân quyền và bảo mật.

- Dưới đây là một số chức năng cụ thể cần được triển khai trong hệ thống:

+ Đăng ký hoạt động phục vụ cộng đồng: Giảng viên có thể đăng ký tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng bằng cách điền vào mẫu đăng ký.

+ Cập nhật thông tin hoạt động: Giảng viên có thể cập nhật thông tin về hoạt động đã tham gia, bao gồm số giờ đã thực hiện kèm theo minh chứng,...

+ Phê duyệt hoạt động phục vụ cộng đồng: Người quản lý có thể phê duyệt các hoạt động phục vụ cộng đồng do giảng viên đăng ký.

+ Đánh giá hoạt động phục vụ cộng đồng: Người quản lý có thể đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng.

+ Thống kê hoạt động phục vụ cộng đồng: Hệ thống có thể tạo ra các báo cáo thống kê về các hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên.

1. **Tìm hiểu ngôn ngữ C#**

- C# (đọc là “C thăng” hay “C sharp”) là một ngôn ngữ lập trình theo phương pháp lập trình hướng đối tượng và lập trình trực quan được phát triển bởi Microsoft

- C# ra đời năm 2000, được thiết kế chủ yếu bởi Anders Hejlsberg – kiến trúc sư phần mềm nổi tiếng với các sản phẩm Turbo Pascal, Delphi, . . . Được xây dựng dựa trên nền tảng của 2 ngôn ngữ lập trình mạnh nhất đó là C++ và Java. Do đó C# được miêu tả là ngôn ngữ có sự cân bằng giữa C++, Pascal, Delphi và Java C# với sự hỗ trợ mạnh mẽ của .NET Framework giúp cho việc tạo một ứng dụng Windows Forms hay WPF (Windows Presentation

Foundation), . . . trở nên rất dễ dàng.

- Cung cấp những đặc tính hướng thành phần (componentoriented) như là Property, Event

- Một số ưu điểm nổi bật của C#:

+ Gần gũi với các ngôn ngữ lập trình thông dụng (C++, Java,

Pascal)

+ Xây dựng dựa trên nền tảng của các ngôn ngữ lập trình mạnh

nên thừa hưởng những ưu điểm của những ngôn ngữ đó

+ Cải tiến các khuyết điểm của C/C++ như con trỏ, các hiệu

ứng phụ, . . .

+ Dễ tiếp cận, dễ phát triển.

+ Được sự hỗ trợ của NET Framework

- Một chương trình C# gồm các phần sau:

+ Khai báo Namespace

+ Một class

+ Phương thức của lớp

+ Thuộc tính của lớp

+ Một phương thức Main (hoặc khởi tạo Form, tùy thuộc vào

dạng ứng dụng)

+ Lệnh và biểu thức, Comment

1. **Tìm hiểu quy chế tính giờ phục vụ cộng đồng**

- Giờ phục vụ cộng đồng (PVCD) và nhiệm vụ chuyên môn khác (CMK): Là những hoạt động do Khoa phân công, xác nhận và tổng hợp kết quả hoạt động hàng năm. Danh mục chi tiết các hoạt động PVCD và CMK được ban hành theo Quyết định số 3693/QĐ-DHTV ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh

- Giờ chuẩn PVCD và CMK: Là số giờ tối thiểu mà giảng viên phải thực hiện trong một năm học. Giờ chuẩn PVCD và CMK được tính theo đơn vị là: lần, bản ghi nhớ,kế hoạch, năm, bản tin trường, bản tin khoa, mô hình/giải pháp, quyết định, giảng viên, buổi, chuyên đề, lớp/giảng viên, học phần, sinh viên, chương trình.

- Trường hợp khen thưởng, miễn, giảm, vượt giờ chuẩn PVCD và CMK: Có một số trường hợp đặc biệt được quy định như sau:

+ Giảng viên có Quyết định tham gia hoạt động trao đổi kinh nghiệm giảng dạy nước ngoài miễn 100% giờ PVCD và CMK;

+ Trường hợp giảng viên được giảm trừ giờ chuẩn PVCD và CMK được thực hiện tương ứng với công tác giảm trừ chuẩn giảng dạy (áp dụng quy định tại Mục 1.3, Phụ lục 1, Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành);

+ Trường hợp giảng viên thực hiện vượt số giờ chuẩn PVCD và CMK quy định thì không thanh toán;

+ Trường hợp giảng viên thiếu giờ chuẩn PVCD và CMK (không hoàn thành nhiệm vụ) trong năm học cần có mức độ, hoàn cảnh cụ thể để xem xét khi đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm học, xếp loại thi đua và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định;

+ Đơn vị lập danh sách tổng hợp những giảng viên có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ PVCD, Phòng Khoa học Công nghệ trình Ban Giám xem xét khen thưởng theo quy định.